TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH D**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 06/2024/QĐ-TA	*M, ngày 21 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH D

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Trần Văn Khánh

2. Thư ký phiên họp: Bà Trương Thị Hiền Lương

Ngày 21 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 05/2024/QĐ-PH ngày 07 tháng 02 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Đức Đ, sinh ngày 02/10/1988

Căn cước công dân số: 030088002055. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12.

Nơi ĐKHK và trú tại: KDC T, phường A, thị xã M, tỉnh D.

Nghề nghiệp: Không.

Con ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị A1, sinh năm 1964

Tiền án, tiền sự: Không. Vắng mặt tại phiên họp (có đề nghị vắng mặt).

Nhân thân:

Ngày 29/07/2021, Nguyễn Đức Đ bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 69/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND phường A. Thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nguyễn Đức Đ là 03 tháng, tính từ ngày 29/07/2021. Ngày 29/10/2021, Đ đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại phường xã.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Phó phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M, tỉnh D. Có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát thị xã M: Bà Hoàng Thị Thúy Diệp – Kiểm sát viên. Có mặt

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Nguyễn Đức Đ, có hành vi vi phạm như sau:

Ngày 15/01/2024, tại khu vực cánh đồng khu dân cư Huề Trì 3, phường A, thị xã M, tỉnh D, Nguyễn Đức Đ đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

(Methaphetamine), bằng hình thức sử dụng là hít. Trong khi Đ đang sử dụng ma túy, thì bị lực lượng công an phường A phát hiện. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức Đ đã bị Công an phường A lập biên bản vụ việc và lập biên bản vi phạm hành chính.

Ngày 18/01/2024, Công an phường A có văn bản đề nghị Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Nguyễn Đức Đ. Kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D xác định Nguyễn Đức Đ dương tính với ma túy loại Methaphetamine.

Kết quả xác minh, thu thập tài liệu xác định: Nguyễn Đức Đ là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, hành vi sử dụng ma túy của Đ đã bị phát hiện và bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường xã theo Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 29/07/2021 của Chủ tịch UBND phường A. Thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nguyễn Đức Đ là 03 tháng, tính từ ngày 29/07/2021. Ngày 29/10/2021, Đ đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại phường xã.

Kết quả xác minh tại phường A xác định tính đến ngày 29/01/2024, Nguyễn Đức Đ không có đơn đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Ngày 29/01/2024, Chủ tịch UBND phường A ra quyết định số 16/QĐ-UBND về việc lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức Đ.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường A ra Quyết định số 17/QĐ-UBND về việc quản lý người cai nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 29/01/2024, Công an phường A đã giao Nguyễn Đức Đ cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại công văn số 08/ĐN-CNBB ngày 02/02/2024, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã M đề nghị Tòa án nhân dân thị xã M xem xét quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Đức Đ.

Tại phiên họp hôm nay:

- Đại diện Phòng lao động - thương binh và xã hội thị xã M giữ nguyên đề nghị theo công văn số 08/ĐN-CNBB ngày 02/02/2024.

- Anh Nguyễn Đức Đ vắng mặt tại phiên họp và đã có đơn đề nghị Tòa án thị xã M mở phiên họp vắng mặt đối với anh Đ.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân nhân dân thị xã M: Tòa án nhân dân thị xã M đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Từ ý kiến nêu trên, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã M chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương

binh và xã hội thị xã M, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức Đ từ 18 đến 21 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, thì thấy:

- Về trình tự, thẩm quyền xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Phòng lao động thương binh và xã hội thị xã M là cơ quan đề nghị xem xét áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Căn cứ vào khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì thẩm quyền xem xét, áp dụng thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh D.

Người bị đề nghị anh Nguyễn Đức Đ vắng mặt tại phiên họp và có đơn đề nghị về việc vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ vào khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Tòa án tiến hành mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Đức Đ phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về tính hợp pháp của hồ sơ: Về đối tượng bị đề nghị, thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và tài liệu có trong hồ sơ về cơ bản thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi năm 2020); Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi năm 2020) về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, phù hợp điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi năm 2020); khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy và Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

- Về hành vi vi phạm: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ của Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, có đủ cơ sở xác định Nguyễn Đức Đ là đối tượng sử dụng ma túy, quá trình Đ sử dụng ma túy: Ngày 29/07/2021, Đ đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường A, thị xã M ra quyết định số 69/QĐ – UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nguyễn Đức Đ. Tuy nhiên, sau khi chấp hành xong thời gian giáo dục tại phường, xã, Đ không đăng ký cai nghiện, không thực hiện chấm dứt cai nghiện mà vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, điều đó thể hiện biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối Nguyễn Đức Đ không có hiệu quả. Do vậy, Phòng lao động thương binh xã hội thị xã M đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức Đ là phù

hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96, điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi năm 2020) và khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

+ Về tình tiết tăng nặng: Anh Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi năm 2020)

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình giải quyết, Nguyễn Đức Đ thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để xem xét khi áp dụng thời hạn đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đ.

- Về tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã thu giữ gồm: Theo lời khai của Nguyễn Đức Đ, khi sử dụng xong thì Đ đã vứt bỏ dụng cụ sử dụng ma túy xuống sông cạnh khu vực cánh đồng KDC Huề Trì 3, phường A, thị xã M, tỉnh D. Công an phường A đã tiến hành truy tìm tang vật nhưng không tìm được nên không đặt ra xem xét xử lý.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96; điểm a khoản 1 Điều 103; khoản 2 Điều 105; Điều 107 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy và Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 về việc sửa đổi bổ sung Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D (*Địa chỉ: KDC Cầu Dòng, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh D*) đối với Nguyễn Đức Đ.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (*hai mươi mốt*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D quản lý (ngày 29/01/2024).

3. Nguyễn Đức Đ có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Toà án; Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Toà án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M phối hợp với Công thị xã M, tỉnh D đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- VKS nhân dân thị xã M;
- Phòng Lao động TBXH thị xã M;
- Công an thị xã M;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Khánh